

Số: 609/QĐ-THPT

Mường Nhà, ngày 29 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 của
Trường THPT Mường Nhà

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT MƯỜNG NHÀ

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 1981/QĐ-SGDĐT ngày 22/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc;

Xét đề nghị của bộ phận Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 của trường THPT Mường Nhà

(Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (bà) Kế toán và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.



Chu Công Điền



Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính
Đơn vị: Trường THPT Mường Nhà
Chương: 422

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Năm 2026

(Kèm theo Quyết định số 609/QĐ-THPT ngày 29/12/2025 của trường THPT Mường Nhà)

Đvt: 1.000 đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	
1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	13.368.030
I	Nguồn ngân sách trong nước	13.368.030
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	13.368.030
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	8.808.000
	Trong đó: đã bao gồm kinh phí tiết kiệm 10% thực hiện cải cách tiền lương	77.000
	- kinh phí tiết kiệm thêm 10% bổ sung nguồn chi an sinh xã hội	77.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4.560.030
	Trong đó:	
	Quỹ tiền thưởng theo ND số 73/2024/ND-CP	351.030
	Cấp bù học phí theo Nghị định số 238/2025/ND-CP	92.000
	Hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 238/2025/ND-CP	530.000
	Hỗ trợ học sinh thôn, xã đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 66/2025/NĐCP	3.548.000
	Gia hạn phần mềm kế toán MiSa	10.000
	Phần mềm quản lý tài sản	17.000
	Phần mềm quản lý cán bộ	12.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
...	...	
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	